

Số: 110/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 14 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thanh X, sinh năm 1992; nơi thường trú: Số A B, tổ dân phố C, phường H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã K, thành phố Hải Phòng; căn cước công dân số 031192014989.

Bị đơn: Anh Trần Minh T, sinh năm 1992; nơi thường trú: Số A B, tổ dân phố C, phường H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã K, thành phố Hải Phòng; căn cước công dân số 030092001417.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh X và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh X và anh Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Hoài A, sinh ngày 08/01/2017 cho chị Vũ Thị Thanh X trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trần Như Trúc Q, sinh ngày 30/6/2018 cho anh Trần Minh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con, các đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị Thanh X và anh Trần Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh X nhận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000937 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị Thanh X đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị Vũ Thị Thanh X số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000937 ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 6 - Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Hải An, thành phố Hải Phòng (trước là UBND phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, GCNKH số 50, ngày 20/7/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Diệu**